

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 19/2025/HS-ST

Ngày 18-3-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH - TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thanh Dung

Bà Nguyễn Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Lan Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc B; sinh ngày 22 tháng 01 năm 1989, tại: Núi Th, Quảng N. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: thôn Tịch T, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Ngọc Lân và bà Nguyễn Thị Cúc; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 25-09-2006, Công an huyện Núi Thành lập hồ sơ đưa vào Trường giáo dưỡng.

- Ngày 27-11-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25-9-2022, chấp hành xong án phí hình sự ngày 20-02-2020.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành từ ngày 18-10-2024 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Th; sinh ngày 30 tháng 7 năm 1998, tại: Thừa Thiên H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số K93/H6/20 đường Hải Phòng, phường Thạch Th, quận Hải Ch, TP Đà N. Chỗ ở hiện tại: Khối 4, thị trấn Núi Th, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Cường (đã chết) và bà Hồ Thị Hoa; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: ngày 07-9-2021, bị TAND huyện Núi Thành tuyên phạt 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-8-2023.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 07-10-2015, bị Công an huyện Núi Thành xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

Ngày 19-7-2021, bị Công an huyện Núi Thành xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành từ ngày 19-10-2024 đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Nhật H; sinh ngày 10 tháng 01 năm 1999, tại: Núi Th, Quảng N. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: thôn Định Ph, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Đình Ngọc (đã chết) và bà Mai Thị Hòa. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành từ ngày 19-10-2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Ngọc Hoà, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn Tịnh Tây, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Bà Mai Thị H, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn Định Ph, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N; có mặt.

+ Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn Định Ph, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 18-10-2024, bị cáo Nguyễn Ngọc B lấy 13 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất ma túy đá đã mua trước đó của một người tên Tý (không rõ lai lịch) tại khu vực Dốc Sỏi thuộc huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi rồi bỏ vào túi ni lông, có khóa nhựa cất giấu trong người, điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade màu đen, BKS 92R1-1762 từ nhà B đến nhà ông Sinh thuộc thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa để chuyển tiền thì gặp Nguyễn Th và Nguyễn Nhật H.

Do biết H và Th từng sử dụng ma túy nên B hỏi H là “*nhà có ai không*”. Huy biết B hỏi để sử dụng ma túy thì trả “*không có ai ở nhà*”. B, H và Th thông nhất về nhà H để sử dụng ma túy. Khi về đến nhà H thì H đi trả xe máy, còn B và Th đi vào phòng ngủ của H. Khoảng 05 phút sau thì H về lại nhà vào trong phòng với B và Th. B lấy 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá mà B mang theo cất giấu trong người, B bỏ lên trên nệm trong phòng ngủ của H. Th lấy cái kéo, cán kéo bằng nhựa màu vàng – đen, lưỡi bằng kim loại ở dưới nền nhà và cắt một phần đầu đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá của B đưa ra. H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cất giấu ở nhà, mang vào phòng đặt trên nệm. Th đổ ma túy đá từ đoạn ống nhựa vào bầu nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa có sẵn trong phòng và đốt cháy hết đoạn ống nhựa. Sau đó, H dùng bật lửa hơ bầu nỏ thủy tinh bên trong có chứa ma túy đá đưa cho B hút trước rồi đến H và Th hút, mỗi người hút được khoảng 03 hơi thì không sử dụng nữa. Sau khi hút xong H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tháo ra và đem cất giấu.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Khi B đi ra đến cổng nhà H để về thì thấy lực lượng Công an nên B vớt 12 đoạn ống nhựa, được khèn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy đá còn lại xuống bãi cỏ bên gốc cây lộc vùng phía trước hiên nhà H gần vị trí B đang đứng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản và tạm giữ tang vật có liên quan. Đến sáng ngày 19/10/2024, H và Th đến Công an đầu thú, tự nguyện giao nộp những đồ vật tài liệu có liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 577/KL-KTHS ngày 25-10-2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận như sau: Các mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu từ A1 đến A5) là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

- Mẫu ký hiệu A1 có khối lượng là 0,645 gam.
- Mẫu ký hiệu A2 có khối lượng là 0,757 gam.
- Mẫu ký hiệu A3 có khối lượng là 0,160 gam.
- Mẫu ký hiệu A4 có khối lượng là 0,337 gam.
- Do lượng chất bám dính bên trong bầu của nỏ thủy tinh (mẫu ký hiệu A5) quá ít nên không thể xác định được khối lượng của chất bám dính.

Cáo trạng số 14/CT-VKS-NT ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Ngọc B về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị cáo Nguyễn Th và Nguyễn Nhật H về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Th, Nguyễn Nhật H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự: đề nghị tổng hợp hình phạt chung của hai tội đối với bị cáo B theo quy định pháp luật.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Th từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam, số: 5 J/PC09 có chữ ký của Lê Hoàng Vũ, Lê Cao Trí, Trần Hữu Hùng, có đóng giáp lai 09 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự. Bên trong có: 0,406 gam mẫu ký hiệu A1; 0,522 gam mẫu ký hiệu A2; 0,068 gam mẫu ký hiệu A3; 0,186 gam mẫu ký hiệu A4; 01 nỏ thủy tinh và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định; 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 B nhựa có gắn nắp nhựa màu vàng, bề mặt nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh và 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 cái kéo, lưỡi kéo kim loại, cán kéo bằng nhựa, màu vàng – đen.

- Trả lại cho chủ sở hữu: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đen, có gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo, có gắn thẻ sim mang số thuê bao: 0788624377 và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim mang số: 0932578196.

Tại phiên tòa, các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Ngọc B: Bị cáo thấy hành vi của mình sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Th: Bị cáo thấy sai trái, hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Nhật H: Bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo biết sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra có thẩm quyền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] **Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:**

Vào khoảng hơn 18 giờ 30 phút ngày 18-10-2024, các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Th, Nguyễn Nhật H rủ nhau đến nhà H thuộc thôn Long B, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam để sử dụng trái phép chất ma túy. Khi đến nhà H thì B có mang theo 13 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất ma túy đá đã mua trước đó của một người tên Tý (không rõ lai lịch) tại khu vực Dốc Sỏi thuộc huyện B Sơn, tỉnh Quảng Ngãi để về sử dụng. B lấy ra 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá bỏ lên trên nệm trong phòng ngủ của H. Th lấy cái kéo, cán bằng nhựa màu vàng – đen, lưỡi bằng kim loại ở dưới nền nhà rồi cắt một phần đầu đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá của B đưa ra. H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cất giấu ở nhà, mang vào phòng đặt trên nệm. Th đổ ma túy đá từ đoạn ống nhựa vào bầu nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa có sẵn trong phòng đốt cháy hết đoạn ống nhựa. Sau đó, H dùng bật lửa hơ bầu nỏ thủy tinh bên trong có chứa ma túy đá đưa cho B hút trước rồi đến H và Th hút, mỗi người hút được khoảng 03 hơi thì không sử dụng nữa. Sau khi hút xong H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tháo ra và đem cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Khi B đi ra đến cổng nhà H để về thì bị Công an huyện Núi Thành bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, với tổng khối lượng là 1,899gam, số ma túy mang về này với mục đích để sử dụng.

Đối chiếu kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với quy định của pháp luật hình sự hiện hành, Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc B đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nguyễn Th, Nguyễn Nhật H đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội,

đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức nghiêm đối với các bị cáo để có điều kiện cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo B có vai trò lớn hơn, chủ động rủ Th, H cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo B có nhân thân xấu. Ma túy cùng sử dụng là của bị cáo B mua trước đó và mang theo nên bị cáo B phải chịu mức hình phạt cao nhất. Bị cáo Th lấy cái kéo, cán bằng nhựa màu vàng – đen, lưỡi bằng kim loại ở dưới nền nhà rồi cắt một phần đầu đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá của B đưa ra, Th đổ ma túy đá từ đoạn ống nhựa vào bầu nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa có sẵn trong phòng đốt cháy hết đoạn ống nhựa. Bị cáo Th tham gia tích cực, đồng thời bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nên mức hình phạt đối với bị cáo cao hơn bị cáo H. H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cất giấu ở nhà, mang vào phòng đặt trên nệm. H dùng bật lửa hơ bầu nỏ thủy tinh bên trong có chứa ma túy đá đưa cho B hút trước rồi đến H và Th hút.

Khi bị cáo B đi ra đến cổng nhà bị cáo H để về thì bị Công an huyện Núi Thành bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, với tổng khối lượng là 1,899gam với mục đích để sử dụng.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Th đã bị Toà án nhân dân huyện Núi Thành kết án tại Bản án số 41/2021/HSST ngày 07-9-2021, tuyên phạt 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-8-2023, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội trong lần xét xử này nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo B, Th đã thành khẩn khai báo, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo Nguyễn Th và Nguyễn Nhật H sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú.

[2.3] *Về hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng, các vấn đề khác:*

[2.3.1] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy, các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.3.2] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với: 01 bì giấy (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam, số: 5 J/PC09 có chữ ký của Lê Hoàng Vũ, Lê Cao Trí, Trần Hữu Hùng, có đóng giáp lai 09 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự. Bên trong có: 0,406 gam mẫu ký hiệu A1; 0,522 gam mẫu ký hiệu A2; 0,068 gam mẫu ký hiệu A3; 0,186 gam mẫu ký hiệu A4; 01 nỏ thủy tinh và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định; 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 B nhựa có gắn nắp nhựa màu vàng, bề mặt nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh và 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 cái kéo, lưỡi kéo kim loại, cán kéo bằng nhựa, màu vàng –

đen. Xét thấy đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo B và bị cáo Th các bị cáo không sử dụng trong quá trình phạm tội và không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho các bị cáo, gồm:

+ Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đen, có gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo, có gắn thẻ sim mang số thuê bao: 0788624377.

+ Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim mang số: 0932578196.

- Đối với 01 xe mô tô, BKS 92R1-1762, nhãn hiệu Air Blade màu đen là của ông Nguyễn Ngọc Hòa, ông Hòa không biết bị cáo B sử dụng xe máy của mình đi mua ma túy nên đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[2.4] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với đối tượng tên Tý bán ma túy cho B, hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành tách ra, tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với bà Mai Thị Hòa không biết việc các bị can sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình nên không đề cập xử lý.

- Đối với ông Nguyễn Ngọc Hòa không biết việc Nguyễn Ngọc B sử dụng xe máy của mình đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

[2.5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; các bị cáo Nguyễn Th, Nguyễn Nhật H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 02 (hai) năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Ngọc B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-10-2024).

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Th 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-10-2024.

5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-10-2024.

6. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì giấy (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam, số: 5 J/PC09 có chữ ký của Lê Hoàng Vũ, Lê Cao Trí, Trần Hữu Hùng, có đóng giáp lai 09 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự. Bên trong có: 0,406 gam mẫu ký hiệu A1; 0,522 gam mẫu ký hiệu A2; 0,068 gam mẫu ký hiệu A3; 0,186 gam mẫu ký hiệu A4; 01 nỏ thủy tinh và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định; 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 B nhựa có gắn nắp nhựa màu vàng, bề mặt nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh và 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 cái kéo, lưỡi kéo kim loại, cán kéo bằng nhựa, màu vàng – đen.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc B 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đen, có gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo, có gắn thẻ sim mang số thuê bao: 0788624377.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Th 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim mang số: 0932578196.

(Các vật chứng hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKS-NT ngày 21-01-2025).

7. Về Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Th, Nguyễn Nhật H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND h. Núi Thành;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Công an có thẩm quyền;
- Chi cục THADS h. Núi Thành;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

